**Tiết 30: BÀI CA CÔN SƠN**

**(** Nguyễn Trãi )

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản *Bài ca Côn Sơn.*

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản *Bài ca Côn Sơn.*

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận về thành tựu nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa truyện;

- Năng lực phân tích, so sánh đặc điểm nghệ thuật của truyện với các truyện có cùng chủ đề.

**2. Phẩm chất:**

- Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp: Yêu thương con người, yêu thiên nhiên…

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Giáo án;

- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi;

- Tranh ảnh về nhà văn, hình ảnh;

- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp;

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà;

**2. Chuẩn bị của học sinh:**SGK, SBT Ngữ văn 8, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Nội dung:** GV đặt cho HS những câu hỏi gợi mở vấn đề.

**c. Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV dẫn dắt vào bài học mới:* Hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau đi tìm hiểu vẻ đẹp của thiên nhiên trong bài “Bài ca Côn Sơn” của tác giả Nguyễn Trãi.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Đọc văn bản**

**a. Mục tiêu:** Nắm được những thông tin về tác giả, tác phẩm.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:**HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  *- GV yêu cầu HS:* đọc và giới thiệu về tác giả *Nguyễn Trãi* và tác phẩm *Bài ca Côn Sơn.*  *- GV hướng dẫn cách đọc.* GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.  - HS lắng nghe.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức → Ghi lên bảng. | **I. Tìm hiểu chung**  ***1. Tác giả***  - Tên: Nguyễn Trãi  - Sinh năm: 1380 – 1442  - Hiệu: ức Trai, con của Nguyễn Phi Khanh.  - Quê quán: Chi Ngại – Chí Linh- Hải Dương, sau: Nhị Khê- Thường Tín – Hà Tây.  - Ông là người toàn đức, toàn tài, có công lớn trong cuộc kháng chiến chống giặc Minh.  - Là người VN đầu tiên được công nhận: danh nhân văn hoá thế giới (1980)  - Cuộc đời: Gặp nhiều thăng trầm, oan ức.  - Là nhà văn lớn của dtộc.  - Các tác phẩm tiêu biểu: Bình Ngô đại cáo, Quốc âm thi tập, ức Trai thi tập, Quân trung từ mệnh tập...  ***2. Tác phẩm***  - Bài thơ Côn Sơn ca được sáng tác trong thời gian ông bị chèn ép phải cáo quan về ở ẩn ở Côn Sơn.  - Bài thơ được viết bằng chữ Hán trong tập “Ức Trai thi tập”. |

**Hoạt động 2: Khám phá văn bản**

**a. Mục tiêu:**

- Nhận diện được thể loại của văn bản.

- Xác định được bố cục của văn bản.

- Nhận biết và phân tích được sự hoà nhập nên thơ, thanh cao của Nguyễn Trãi với cảnh trí Côn Sơn ở đoạn thơ trong “Bài ca Côn Sơn” và hồn thơ thắm thiết tình quê của Trần Nhân Tông trong bài “Thiên Trường vãn vọng”.

- Xác định và phân tích được những nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của văn bản.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:**HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **\* NV1:**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS dựa vào văn bản vừa đọc, trả lời câu hỏi:  *+ Xác định thể thơ.*  *+ Xác định cách gieo vần của bài thơ.*  *+ Xác định bố cục của bài thơ.*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  - HS trình bày sản phẩm.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  - GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức → Ghi lên bảng  **\* NV2:**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  **- GV đặt câu hỏi:**  - GV yêu cầu HS thảo luận:  *+ Cảnh Côn Sơn được miêu tả qua những hình ảnh cụ thể nào?*  *+ Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật mà tác giả sử dụng trong bài thơ.*  *+ Qua những chi tiết trên, em có nhận xét gì về cảnh trí Côn Sơn?*  *+ Cho biết trong bài tác giả đã sử dụng đại từ nào? Sử dụng mấy lần? Đại từ đó chỉ ai?*  *+ Nhân vật “ta” đã làm gì ở Côn Sơn?*  *+ Các hoạt động đó đã vẽ nên một chân dung tâm hồn Nguyễn Trãi như thế nào ở Côn Sơn?*  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  - HS trình bày sản phẩm.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức → Ghi lên bảng  **GV chốt lại kiến thức**  **\* NV3:**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu học sinh trả lời một số câu hỏi:  *+  Qua những điều đã tìm hiểu ở trên, hình ảnh ta” đặc biệt là tâm hồn “ta” được thể hiện như thế nào?*  *+ Hãy rút ra nội dung và nghệ thuật văn bản.*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi;  - HS trình bày sản phẩm.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức → Ghi lên bảng | ***3. Đọc - kể tóm tắt***  - Thể loại: Thơ lục bát  - Gieo vần: rầm – cầm, êm- nêm  + Chữ cuối câu 6 vần với chữ 6 câu 8  + Chữ cuối câu 8 vần với chữ cuối câu 8 cặp dưới.  - Bố cục: 2 phần  + Phần 1 – Cảnh trí Côn Sơn  + Phần 2 – Cuộc sống và tâm hồn Nguyễn Trãi ở Côn Sơn.  **II. Tìm hiểu chi tiết**  ***1. Cảnh trí Côn Sơn***  a. Cảnh trí Côn Sơn:  + Suối chảy rì rầm - đàn cầm  + Đá rêu phơi – chiếu êm  + Thông – như nêm  + Trúc râm  - Nghệ thuật lấy động để tả tĩnh:  - Tiếng suối rì rầm => sự tĩnh lặng, thanh bình  = > Thiên nhiên êm ái, dịu dàng đầm ấm bao dung. Một thiên nhiên khoáng đạt, thanh tĩnh và nên thơ.  ***b. Cảnh sống và tâm hồn Nguyễn Trãi ở Côn Sơn:***  - Đại từ “ta” - Có mặt 5 lần - Chỉ Nguyễn Trãi đang sống những ngày nhàn tả, ẩn dật ở Côn Sơn.  + Ta nghe tiếng suối  + Ta ngồi trên đá  + Ta lên  + Ta nằm  + Ta ngâm thơ nhàn  =>Thời gian rỗi rãi một cách bất đắc dĩ. Với tâm hồn thi sĩ đây là dịp để thảnh thơi, thả hồn vào suối, vào thông, vào trúc nơi rừng cao bóng cả.  - Chữ “nhàn”: tâm trạng của NTrãi thực tế chỉ nhàn một nửa, thực chất ông vẫn luôn đau đáu một nỗi niềm muốn đem sức mình phò vua, giúp nước.  - Chữ “nhàn” mang tính tích cực, không hề bất lực, không buông xuôi mà vẫn tha thiết với đời.  => Hiện lên hình ảnh Nguyễn Trãi đang sống trong ung dung, nhàn tả, thả hồn mình vào cảnh trí Côn Sơn, ông giao hoà tuyệt đối với thiên nhiên.  => Thể hiện nhân cách thanh cao, phẩm chất thi sĩ, nghệ sĩ lớn của Nguyễn Trãi.  **III. Tổng kết**  ***1. Nghệ thuật***  - Thể thơ lục bát, giọng điệu nhẹ nhàng.  - So sánh, liên tưởng, lấy động gợi tĩnh  ***2. Nội dung***  - Nhân cách thanh cao, tâm hồn nghệ sĩ của Nguyễn Trãi. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời một số câu hỏi:  Nêu cảm nghĩ của em về bài thơ “Bài ca Côn Sơn” của tác giả Nguyễn Trãi.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:**Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS:*  Học sinh sưu tầm một số bài thơ có cùng chủ đề, nội dung với bài “Bài ca Côn Sơn” của tác giả Nguyễn Trãi.

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**E. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC:**

**- Bài vừa học:**

+ Ôn tập, nắm được các nội dung của bài vừa học.

* **Bài sắp học** : ÔN TẬP GIỮA KÌ 1

Học sinh chuẩn bị câu trả lời trong đề cương, nhắc học sinh mang theo đề cương ôn tập ( Giáo viên đã phát trước đó)

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| - Hình thức hỏi – đáp - Thuyết trình sản phẩm. | - Phù hợp với mục tiêu, nội dung  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Phiếu học tập  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC**